

DỊCH VỤ TRI THỨC SỐ-NGUỒN LỰC QUAN TRỌNG PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

TS Nguyễn Huy Chương

Viện Nghiên cứu và Phát triển Tri thức số

Tóm tắt: Dịch vụ tri thức số có vai trò đặc biệt quan trọng, đáp ứng tối đa nhu cầu truy cập, khai thác thông tin/tri thức của toàn xã hội, đặc biệt đây là nguồn lực có ý nghĩa quyết định tới sự phát triển của giáo dục đại học. Trong môi trường xã hội số, thư viện đại học cần thay đổi toàn bộ phương thức, nội dung của dịch vụ thư viện theo hướng ứng dụng thành tựu của Cách mạng Công nghiệp 4.0 để xây dựng và hoàn thiện dịch vụ tri thức số.

Trên cơ sở phân tích yêu cầu và chức năng của cán bộ thư viện nhằm cung cấp sản phẩm, dịch vụ thư viện trong kỷ nguyên số, bài viết đề xuất yêu cầu về năng lực và phương pháp hoạt động của cán bộ thư viện/trung tâm tri thức số để phục vụ đắc lực cho công cuộc chuyển đổi số đại học Việt Nam.

Từ khóa: Thư viện; tri thức số; dịch vụ; nguồn lực; giáo dục đại học.

DIGITAL KNOWLEDGE SERVICES – IMPORTANT RESOURCES FOR HIGHER EDUCATION DEVELOPMENT

Abstract: Digital knowledge services play a particularly important role, meeting the needs of accessing and exploiting information/knowledge of the whole society, especially this is a decisive resource to the development of higher education. In the digital social environment, university libraries need to change the entire method and content of library services in the direction of applying the achievements of the Industrial Revolution 4.0 to build and perfect digital knowledge services.

On the basis of analyzing requirements and functions of librarians to provide library products and services in the digital era, this article proposes requirements on capacity and operational methods of librarians/digital knowledge hub to effectively serve the digital transformation of Vietnamese universities.

Keywords: Library; digital knowledge; services; resources; higher education.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Thế giới đang thay đổi trong môi trường của nền kinh tế tri thức và thời đại kỹ thuật số, thư viện tất yếu cũng biến đổi mạnh. Trong lịch sử, thư viện đã từng là nơi lưu giữ sách được sử dụng làm tài liệu. Ngày nay, thư viện là cổng thông tin toàn cầu liên quan đến giáo dục, nghiên cứu, cá nhân, cộng đồng và phát triển quốc gia. Vai trò mới của thư viện trong thế kỷ 21 không chỉ là nơi học tập, nghiên cứu mà còn là trung tâm tri thức cho toàn xã hội. Thư viện, như một đường dẫn thông tin, phục vụ nhiều đối tượng tìm kiếm thông tin, đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra tri thức. Tri thức trong thư viện được hệ thống hóa dưới dạng dữ liệu, công thức khoa học,... được định nghĩa là thông tin đã được hiểu và đánh giá qua kinh nghiệm kết hợp với nhận thức về lĩnh vực đó. Tiếp tục đổi mới các dịch vụ thư viện nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu ngày càng cao của người sử dụng từ nhu cầu dữ liệu,

nhu cầu thông tin đến nhu cầu tri thức, chức năng của thư viện dần chuyển từ quản trị dữ liệu sang quản trị thông tin và nay là quản trị tri thức với mô hình thư viện số/trung tâm tri thức số.

Thư viện số/trung tâm tri thức số không chỉ gồm phần mềm quản lý tài nguyên số mà còn có các dịch vụ số. Thư viện số cho phép người dùng khai thác sản phẩm, dịch vụ của thư viện trên môi trường số. Các dịch vụ này có thể kể đến như dịch vụ tư vấn nghiên cứu, dịch vụ tương tác giữa cán bộ với người dùng, dịch vụ đặt phòng học nhóm,... đặc biệt là các dịch vụ hỗ trợ, gợi ý cho người dùng sử dụng công nghệ AI (trí tuệ nhân tạo), big data (dữ liệu lớn), machine learning (học máy). Các dịch vụ này sẽ phân tích hành vi, nhu cầu và đưa ra gợi ý khai thác thư viện: nên đọc sách gì, nên chọn tác giả nào của cùng một chủ đề, nên tham gia hội thảo nào,... Trong xu thế chuyển đổi số đại học Việt Nam, nghiên

cứu, phân tích và đề xuất yêu cầu về năng lực, phương thức hoạt động của cán bộ thư viện đại học có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Do đó, trong thời gian tới, thư viện số/trung tâm tri thức số nói chung, dịch vụ tri thức số (DVTTS) nói riêng phải thực sự là một trong những nguồn lực đóng vai trò quyết định cho phát triển giáo dục đại học Việt Nam.

1. Ý NGHĨA, VAI TRÒ CỦA DỊCH VỤ TRI THỨC SỐ

Trong xã hội hiện đại, thông tin trở thành hàng hóa, có thể được mua bán dựa trên luật cung cầu như bất kỳ hàng hóa nào khác. Trên thực tế, tất cả các nước trên thế giới, cả các nước phát triển cũng như đang phát triển đều xem thông tin như đầu vào đặc biệt quan trọng cho phát triển kinh tế, khoa học và công nghệ, như sản phẩm có thể đàm phán trong thị trường kinh tế quốc tế. Các quốc gia được đánh giá, phân loại dựa vào số lượng và chất lượng của thông tin và dịch vụ thư viện/tri thức số. Dựa trên tiền đề này, các nước “giàu thông tin” và có DVTTS tốt sẽ có sức mạnh thu hút, chi phối khoa học và kinh tế thế giới. Một đất nước không có khả năng cung cấp những thông tin cần thiết cho công dân và các ngành công nghiệp của mình thì sẽ có nguy cơ mất đi phần lớn quyền tự chủ và phải phụ thuộc vào thông tin cung cấp từ bên ngoài. Điều đó cho thấy DVTTS là một nhân tố không thể thiếu trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội. Thông tin/tri thức và DVTTS là một thành tố quan trọng trong kỷ nguyên tri thức. Nó tạo ra sự thỏa mãn đối với các nhu cầu của người dùng tin. Là cơ quan thu thập, lưu trữ, bảo tồn và phân phối thông tin/tri thức, các cơ quan thông tin-thư viện-tư liệu (sau đây gọi chung là thư viện) đang đứng trước nhiều cơ hội và thách thức trong việc cung cấp sản phẩm và DVTTS, góp phần phát triển kinh tế, giáo dục, khoa học và công nghệ,...

Đối với các thư viện, nhiệm vụ quan trọng nhất là cung cấp thông tin, tài liệu, tri thức đáp ứng nhu cầu của người dùng tin, cho dù loại thông tin/tri thức đó được chứa ở hình thức tài liệu nào. Tuy nhiên, yêu cầu về hiệu quả của dịch vụ thông tin/tri thức đòi hỏi thư viện phải xem xét

nhghiêm túc đến tỷ lệ các loại hình tài liệu trong thư viện, xác định rõ loại sản phẩm thông tin/tri thức nào được ưu tiên phát triển. Trong bối cảnh hiện nay, khi xã hội số, chuyển đổi số đã trở thành phổ biến và rộng khắp trên toàn cầu thì việc phát triển thông tin/tri thức số càng được đặc biệt chú trọng. Theo xu thế phát triển của thời đại, DVTTS ngày càng đa dạng. Bên cạnh những dịch vụ truyền thống như mượn trả, tra cứu, điện thoại từ xa, hay hỗ trợ tại chỗ..., công nghệ web đã giúp hình thành mới và nâng cao hình thức, chất lượng của DVTTS. Các thư viện ngày càng cung cấp cho bạn đọc nhiều dịch vụ tiện ích cao với sự trợ giúp hữu hiệu của công nghệ thông tin và truyền thông [2,8].

Trong các cơ sở đào tạo, thư viện luôn có một vị trí vô cùng to lớn. Có thể khẳng định rằng, không thể có một trường đại học, cao đẳng có chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học cao, nếu không có thư viện đạt tiêu chuẩn hiện đại. Chẳng phải ngẫu nhiên mà trong Phòng truyền thống của đại học danh tiếng University of California, Berkeley có treo trang trọng câu nói của vị chủ tịch thứ 11 ngài Robert Gordon Sproul: “Thư viện là trái tim của trường đại học,... Sự phát triển trí tuệ và sức sống của mọi khoa và mọi đơn vị, của mọi giáo sư và sinh viên tùy thuộc vào sức sống của thư viện”¹.

Bằng những hoạt động của mình, các thư viện đã hỗ trợ đắc lực trong việc tạo ra một môi trường học tập đa dạng của nhà trường theo những cách sau đây:

- Phát triển nguồn tài nguyên thông tin phong phú, đa dạng, phù hợp với nhu cầu học tập và nghiên cứu của cộng đồng học giả và sinh viên trong trường.

- Thiết lập mối liên hệ chặt chẽ với các cơ sở đào tạo và trung tâm nghiên cứu, cung cấp DVTTS chuyên sâu với chất lượng cao, tiếp cận lịch trình nghiên cứu, giảng dạy và học tập của nhà trường.

¹ Câu nguyên văn: “The library is the heart of the university... The intellectual growth and vitality of every school and every division, every professor and every student, depends on the vitality of the library”

- Hỗ trợ và phục vụ cộng đồng học thuật trong việc khai thác và quản lý các nguồn tài nguyên thông tin/tri thức có tại trường và các cơ sở thông tin-thư viện trong và ngoài nước mà thư viện có quan hệ hợp tác.

- Không ngừng nghiên cứu và cải tiến nhằm bảo đảm sự phát triển công nghệ hiện tại và trong tương lai đều được áp dụng để chuyển tải các DVTTS chất lượng cao tới bạn đọc [5].

Thư viện đại học, cao đẳng có nhiệm vụ cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin, tư liệu, tri thức phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học cho toàn thể cán bộ, sinh viên nhà trường, đồng thời sẵn sàng chia sẻ, hỗ trợ người dùng tin từ bên ngoài bằng nhiều hoạt động. Trong đó, DVTTS, với ý nghĩa là công đoạn cuối cùng, là sản phẩm đầu ra, đóng vai trò đặc biệt quan trọng, nếu không muốn nói là quan trọng nhất của bất kỳ loại hình thư viện nào. Có thể nói, *DVTTS chính là thước đo chất lượng của toàn bộ chu trình hoạt động thông tin - thư viện*. Như vậy, thư viện nói chung và DVTTS nói riêng đã mặc nhiên góp phần vào sự phát triển của giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Thư viện, dù là truyền thống hay hiện đại, đều có chung một đặc điểm vô cùng quan trọng: tất cả đều chứa thông tin/tri thức và thông tin/tri thức đó là nguyên liệu thiết yếu nhất để thư viện thực hiện chức năng của mình: cung cấp dịch vụ cho người sử dụng. Hỗ trợ DVTTS, trước hết, ngoài kho sách, báo, tạp chí,... phong phú, thư viện cần có những bộ sưu tập đặc thù như luận văn, luận án, kết quả nghiên cứu khoa học,... dưới các dạng văn bản, âm thanh, hình ảnh,... thuộc tất cả các lĩnh vực tri thức. Đồng thời, thư viện cần tập trung bổ sung tài nguyên thông tin/tri thức với các cơ sở dữ liệu (CSDL) phi trực tuyến và trực tuyến dạng thư mục, tóm tắt, toàn văn, nghe nhìn,...

Với đặc thù là cơ sở giáo dục, đào tạo cao nhất, các trường đại học, cao đẳng hội tụ các nhà khoa học hàng đầu. Họ vừa là người sử dụng thông tin/tri thức vừa là người sản xuất thông tin/tri thức. Điều này đặt thư viện vào những thách thức không nhỏ,

nhưng cũng tạo cho thư viện những thuận lợi to lớn. Nhằm bổ sung được nguồn thông tin/tri thức chất lượng cao, bên cạnh khả năng của những cán bộ thư viện giỏi, thư viện có thể dựa vào tư vấn của đội ngũ cán bộ giảng dạy và nghiên cứu trong trường. Để làm được điều này, nhiều trường đại học, cao đẳng đã thành lập “Hội đồng thư viện” để tiếp nhận ý kiến tư vấn từ đội ngũ chuyên gia trong nhà trường.

Với vai trò là nhà sản xuất sản phẩm thông tin/tri thức, các học giả, cán bộ nghiên cứu và giảng viên ở các trường có thể cung cấp cho thư viện nguồn thông tin/tri thức có hàm lượng khoa học cao. Đó là các bài báo, giáo trình hay sách tham khảo chuyên ngành, kết quả nghiên cứu, báo cáo khoa học,... Nhiệm vụ của thư viện là tập hợp và tổ chức phục vụ tốt nguồn tài nguyên thông tin/tri thức này. Đây sẽ là sản phẩm thông tin/tri thức mang giá trị gia tăng cao. Nếu không chú trọng khai thác nguồn tài nguyên này, các trường đại học, cao đẳng sẽ đối mặt với thực tế “chảy máu chất xám”, dù các nhà khoa học vẫn đang giảng dạy, nghiên cứu trong nhà trường. Chúng ta đều biết, với dự án số hóa sách, Google đã liên hệ với nhiều nhà khoa học để trực tiếp thu thập các kết quả nghiên cứu của họ. Ngoài ra, nhiều công trình của các nhà khoa học cũng đang trôi nổi bên ngoài nhà trường,... Thư viện đại học, cao đẳng cần đặc biệt lưu ý thu thập nguồn tài nguyên thông tin/tri thức quý giá này nhằm tạo ra các sản phẩm mới, tạo điều kiện mở rộng, phát triển đa dạng DVTTS.

2. DỊCH VỤ TRI THỨC SỐ

Để thực hiện chuyển đổi số (Digital Transformation), thư viện đã thay đổi hầu hết các phương thức xử lý thông tin và dịch vụ truyền thống cho phù hợp với những thay đổi cơ bản của thế giới. Các ứng dụng của công nghệ thông tin và truyền thông trong các thư viện đã làm thay đổi lớn cả phạm vi, phương thức và mô hình của các dịch vụ thư viện, buộc các thư viện phải cung cấp các định dạng mới về sản phẩm và DVTTS. Thư viện tiến hành cung cấp nhiều loại CSDL: từ CSDL tóm tắt, CSDL toàn

văn đến các CSDL đa phương tiện...; đăng ký khách hàng tự động và dịch vụ truy cập, khai thác internet 24/24; cung cấp các trang web, dịch vụ thông báo qua e-mail và mạng xã hội, cho phép người dùng đặt tài liệu/tri thức và đăng ký, truy cập vào CSDL trực tuyến,... Cuộc cách mạng công nghệ thông tin không chỉ bao gồm các ứng dụng của máy tính mà còn bao gồm cả quyền truy cập và chia sẻ lượng thông tin khổng lồ. Cổng thông tin (portal) đã biến thư viện từ kho tư liệu hay kho lưu trữ trở thành một cánh cổng dẫn đến tri thức số. Số hóa toàn bộ kho dữ liệu được thực hiện với tốc độ nhanh, chất lượng cao đã giúp người dùng tin sử dụng thuận tiện, dễ dàng [6].

Trong bối cảnh thư viện số ngày càng phổ biến và công nghệ nội dung, công nghiệp nội dung số đang bùng nổ như hiện nay, trước nhu cầu bức thiết là cung cấp đầy đủ, đa dạng DVTTS một cách nhanh chóng, thuận tiện nhất tới người dùng, các trường đại học, cao đẳng cần xây dựng kho tài nguyên thông tin/tri thức số bằng việc tiến hành song song bổ sung CSDL tóm tắt, CSDL toàn văn và tự số hóa tài liệu/tri thức dựa trên nền tảng internet. Số hóa tài liệu, trước hết, ưu tiên nguồn tài liệu nội sinh như giáo trình, luận văn, luận án, kết quả đề tài khoa học, bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành, kỷ yếu hội thảo,... Kho tài nguyên thông tin/tri thức số này, ngoài mục đích trực tiếp phục vụ thông tin, tài liệu cho đào tạo và nghiên cứu khoa học chất lượng cao còn làm tiền đề cho việc triển khai các dịch vụ nội dung số, từng bước góp phần xây dựng các trường trở thành đại học, cao đẳng nghiên cứu; đại học, cao đẳng số.

Thế giới đang bước vào cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư (Cách mạng Công nghiệp 4.0), diễn ra trên 3 lĩnh vực chính gồm: kỹ thuật số, công nghệ sinh học và vật lý. Những yếu tố cốt lõi của kỹ thuật số trong Cách mạng Công nghiệp 4.0 sẽ là trí tuệ nhân tạo (AI), vạn vật kết nối - Internet of Things (IoT) và dữ liệu lớn (Big Data). Việc này càng đòi hỏi thư viện đại học, cao đẳng cần có những sự thay đổi đột phá trong nhiều lĩnh vực mà một trong các lĩnh vực đặc biệt quan trọng là áp dụng

các thành tựu của khoa học công nghệ vào công tác thông tin-thư viện nhằm thay đổi cách thức hoạt động [1]. Để giảm thiểu khó khăn cho người dùng tin, việc phát triển, mở rộng DVTTS phải được xem xét theo hướng tận dụng tối đa tiến bộ khoa học và công nghệ, đảm bảo cung cấp DVTTS theo cách hiệu quả hơn và bình đẳng hơn. Ứng dụng công nghệ, đổi mới công nghệ,... là yêu cầu cấp thiết của giai đoạn mới này.

Thực tế hiện nay cho thấy, các dịch vụ thông tin-thư viện truyền thống như cung cấp tài liệu in ấn; dịch tài liệu; tra cứu thông tin; hướng dẫn người dùng tin,... không còn thỏa mãn yêu cầu ngày càng cao của người dùng. Tất yếu để tồn tại, thư viện phải chú trọng phát triển các công nghệ mới để khai thác tài liệu số, phát triển nội dung số thành nội dung số đa phương tiện, sách điện tử đa phương tiện có khả năng tương tác, ảo hóa cao. Từ đó tạo ra các sách điện tử (e.Books) có hình thức mới, thích hợp với nhu cầu và thiết bị đầu cuối của người sử dụng hiện nay theo xu thế phát triển của công nghệ khai thác nội dung số. Các tài liệu số này sẽ được thể hiện dưới nhiều dạng thức và hình thức, không chỉ qua mô phỏng 3D, có màu sắc, hình ảnh mà còn tương thích với nhiều định dạng, chuẩn và thiết bị truy cập đầu cuối khác nhau, cho phép liên kết và chia sẻ đến các kho tài nguyên thông tin/tri thức khác đã có sẵn trên mạng Internet với khả năng tương tác cao, hình ảnh minh họa trực quan, sinh động [3].

Dịch vụ cung cấp thông tin theo yêu cầu, hỗ trợ trực tuyến Online Chat, Hotline, Email phục vụ miễn phí, kể cả mạng xã hội như: Facebook, Twitter, Youtube là những dịch vụ mà Trung tâm Thư viện và Tri thức số (LIC), Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) triển khai gần đây. Những dịch vụ này mang lại hiệu quả rất cao, là những giải pháp cần được học tập. Nhờ triển khai một số dự án hiện đại hóa, LIC đã cung cấp được dịch vụ khai thác tài nguyên thông tin chuyên nghiệp có thể truy vấn đến các kho tài liệu của ĐHQGHN và nhiều thư viện lớn trên thế giới, thông qua Cổng giao diện tích hợp kiến thức tìm kiếm tập trung URD2 (Unified Resource Discovery and

Delivery). URD2 có nhiều tính năng đặc biệt hỗ trợ cho nghiên cứu khoa học như “bài báo nóng trong tháng”, “liên kết trích dẫn”, “góc nghiên cứu”,... Ngoài ra, URD2 còn giúp tích hợp hệ tri thức học thuật của ĐHQGHN với tri thức học thuật số toàn cầu giúp đẩy nhanh quá trình nghiên cứu. Do được “nhúng” trong công cụ tìm kiếm tập trung, Cổng thông tin mới còn hỗ trợ người dùng dù đang ở trang thông tin bất kỳ đều có thể nhập thông tin tìm kiếm tài liệu với ứng dụng Single Sign On (đăng nhập một lần, truy cập tất cả).

Để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cán bộ, sinh viên sử dụng DVTTS của mình, LIC đưa ra các phương thức truy cập, khai thác thông tin/tài liệu khá linh hoạt. Đối với tài liệu phi trực tuyến, bạn đọc truy cập ngay tại các phòng đọc theo hướng dẫn của cán bộ thư viện. Đối với tài liệu trực tuyến, các phương thức truy cập gồm:

- Với máy nối mạng LAN của ĐHQGHN: Bạn đọc truy cập trực tiếp tài nguyên của LIC, của các thư viện lớn tại Việt Nam và thế giới qua các máy trạm mạng LAN và trên internet qua cổng thông tin (Portal) của LIC theo địa chỉ www.lic.vnu.edu.vn.

- Với máy ngoài mạng ĐHQGHN: Bạn đọc truy cập qua tài khoản thư điện tử (email) của VNU hoặc đăng nhập vào mạng riêng ảo do LIC thiết lập [7,9].

3. NHÂN LỰC TRIỂN KHAI DỊCH VỤ TRI THỨC SỐ

Việc sử dụng công nghệ mới trong DVTTS phụ thuộc vào mức độ phát triển hạ tầng và mối quan hệ với các nhân tố khác như cấu trúc tổ chức, tài chính, con người,... trong đó vai trò của con người, cụ thể ở đây là người cán bộ thư viện có ý nghĩa rất quan trọng. Trong giai đoạn phát triển mới, cán bộ thư viện cần làm tốt nhiệm vụ chuyển giao thông tin. Họ không thể thu thập, tiếp cận thông tin một cách thụ động mà cần chủ động phát triển các ý tưởng và nhận thức, bởi cán bộ thư viện là một thành tố của quá trình này. Để có thể cung cấp các DVTTS tốt nhất, phù hợp nhất với nhu cầu của người dùng tin, cán bộ thư viện cần có những tính cách, năng lực, phương pháp sau:

- Về tổng quát, cán bộ thư viện cần chủ động, hợp tác chặt chẽ trong việc xây dựng và phổ biến các quy trình, các tiêu chí để xác định thông tin nào là phù hợp với các hoàn cảnh và nhu cầu cụ thể của cơ quan, đơn vị mình cũng như của đất nước, thậm chí cần đóng góp các giải pháp cho chính sách, phương hướng phát triển hoạt động thông tin quốc gia. Cụ thể là cán bộ thư viện cần đề xuất cấu trúc để tạo ra phương pháp hiệu quả cho việc lựa chọn, chia sẻ thông tin và tạo ra các hệ thống quản lý, phát triển, phổ biến DVTTS.

- Điều quan trọng là cán bộ thư viện cần năng động, luôn chú ý đến những thay đổi do những tiến bộ trong công nghệ mang lại, tiếp nhận chúng, và đặc biệt là phát triển sáng tạo trong công việc. Làm việc sáng tạo sẽ giúp cán bộ thư viện tự thích nghi nhu cầu thông tin mới từ người dùng và từ thị trường lao động để đề xuất các DVTTS mới. Theo các chuyên gia, không máy móc nào có thể cạnh tranh với sự sáng tạo, sự khát tri thức và tính linh hoạt của một thủ thư có ý thức trách nhiệm nghề nghiệp trong việc cung cấp sự tương tác giữa các cá nhân, đánh giá thông tin, giao tiếp, tổng hợp,... Vai trò của cán bộ thư viện là phân biệt giữa dữ liệu và thông tin, giữa thực tế và kiến thức. Truy cập không chỉ có nghĩa là xác định vị trí hay tìm kiếm thông tin. Nó còn có nghĩa là liên kết các ý tưởng và con người. Thách thức của cán bộ thư viện trong giai đoạn phát triển mới là bổ sung gợi ý, đánh giá, tư vấn... vào các thông tin cung cấp cho người sử dụng chứ không đơn thuần là cung cấp câu trả lời đúng. Thêm vào đó, điều quan trọng là phải biết làm thế nào để giúp người sử dụng biết chính xác họ cần cái gì và tìm kiếm ra sao.

- Tạo lập giá trị gia tăng thông tin, tái chế và đóng gói thông tin là các khía cạnh mà cán bộ thư viện- những người chịu trách nhiệm cung cấp DVTTS phải thực hiện tốt hơn. Bên cạnh đó, cán bộ thư viện phải hiểu rằng việc sử dụng thành tựu mới của công nghệ thông tin là một yếu tố rất quan trọng trong việc tạo ra một xã hội thông tin, vì nó tiềm năng hóa năng lực con người để tạo ra tri thức mới, mở rộng các khả năng để thực

hiện các dịch vụ mới và phức tạp. Trong quá trình thay đổi liên tục này, cán bộ thư viện cần thực hiện tốt vai trò của mình để thúc đẩy xã hội thông tin, xã hội số phát triển.

- Nhiệm vụ chủ yếu của nhân viên thư viện/tri thức số là hướng dẫn khách hàng tìm kiếm thông tin, định hướng cho họ tới các nguồn tin hữu ích, giúp họ khai thác thông tin khổng lồ trên web một cách hiệu quả nhất. Dù có công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) hay không thì trách nhiệm của nhân viên thư viện/tri thức số là giúp người dùng hình thành các câu hỏi của họ và phát triển các tìm kiếm. Nhân viên phải có kiến thức về các nguồn thông tin, cách thức định vị thông tin và nhận diện được điểm mạnh, điểm yếu của từng loại nguồn tin và các phương pháp để đánh giá chúng.

KẾT LUẬN

Thư viện đại học và cao đẳng có nhiệm vụ chính là cung cấp thông tin khoa học phục vụ nghiên cứu và đào tạo của các nhà khoa học, của cán bộ giảng dạy và sinh viên thông qua hệ thống sản phẩm và DVTTS. Hệ thống thư viện đại học và cao đẳng ở Việt Nam trong thời gian qua đã có sự phát triển vượt bậc về quy mô và chất lượng dịch vụ. Tuy nhiên, trước sự tăng trưởng bùng nổ của sản phẩm thông tin, về số lượng, nội dung cũng như về hình thức lưu giữ, khai thác, chuyển giao và so với yêu cầu thực tế của nhiệm vụ, thư viện phải có một tiếp cận khác trong thời kỳ mới. Ngoài vai trò là người quản trị, tổ chức và cung cấp các nguồn tin, thư viện/trung tâm tri thức số còn cần vươn lên đảm nhiệm tốt vai trò người tư vấn thông thái và trực tiếp cung cấp các DVTTS tốt nhất để đáp ứng tối đa mọi nhu cầu tin đa dạng cả về nội dung và hình thức của bạn đọc. Thư viện/trung tâm tri thức số đại học, cao đẳng cần có những đột phá mạnh mẽ mới có thể có đóng góp xứng đáng vào sự phát triển của đất nước nói chung, của đào tạo và nghiên cứu khoa học nói riêng, đáp ứng kỳ vọng của nhà trường và xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Agnes Mainka, Sviatlana Khveshchanka (2012). "Digital Libraries as

Knowledge Hubs in Informational Cities". <https://www.researchgate.net>.

2. Arianne Hartsell-Gundy, Laura Braunstein, and Liorah Golomb (2015). "Digital humanities in the library: challenges and opportunities for subject specialists". The Association of College & Research Libraries, a division of the American Library Association.

3. Bultini, L, Sempere, J, Newman, W, (2016). "Knowledge Management in Libraries and Organizations: Theory Techniques and Case Studies". Walter de Gruyter GmbH, Berlin/Boston.

4. "Digital Libraries: Knowledge, Information, and Data in an Open Access Society" (2016). 18th International Conference on Asia-Pacific Digital Libraries, ICADL 2016 Tsukuba, Japan, Proceedings.

5. Klaus Ceynowa (2016). "Information in the Digital Knowledge Ecosystem - Challenges for the Library of the Future". IFLA Publication, Berlin Germany.

6. Nguyễn Huy Chương (2020). "Thư viện quản trị tri thức trong kỷ nguyên số". Sách chuyên khảo Phát triển mô hình trung tâm tri thức số cho các thư viện Việt Nam, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

7. Trung tâm Thông tin - Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội (2017). "Hành trình 5 năm xây dựng thư viện số nghiên cứu phục vụ đại học định hướng nghiên cứu tại Đại học Quốc gia Hà Nội". Tạp chí Thế giới vi tính, số 291 tháng 01.

8. "The Value of library services in development - Economic Commission for Affrica" (2013). Third meeting of the Committee on Development Information, Addis Ababa, Ethiopia, 7-10, May 2013.

9. "VNU - LIC Digital Knowledge Center Model: Transforming Big Data into Knowledge" (2022). From Born - Physical to Born - Virtual: Augmenting Intelligence in Digital Libraries. Springer, Switzerland, 2022.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 15-8-2023; Ngày phản biện đánh giá: 10-9-2023; Ngày chấp nhận đăng: 15-10-2023).